

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 356/2023/DS-PT

Ngày: 26-10-2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Nhữn

Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Võ Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 81/2023/DS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 626/2023/QĐ-PT ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số nhà A, Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Trần Văn C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L. Địa chỉ: Số H, đường L, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tất Q, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà D, ấp Á, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số C, ấp H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An (theo giấy ủy quyền ngày 26 tháng 6 năm 2023).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Tất Q.

(Các đương sự có mặt; bà N có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2023 và quá trình tố tụng, bà Nguyễn Thị Thùy T là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2022, bà T có quen biết mua bán thanh long với ông Q nên bà T có cho ông Q vay với số tiền 220.000.000 đồng, không tính lãi và hẹn trong vòng 1 tháng trả tiền nhưng đến hạn thì ông Q không trả đủ tiền. Sau khi ông Q vay thì ông Q có trả cho bà T số tiền là 20.000.000 đồng, bà T nhiều lần yêu cầu ông Q trả tiền nhưng ông Q vẫn chưa trả.

Do đó, bà T yêu cầu ông Q trả cho bà số tiền nợ là 200.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi. Bà không đồng ý cho ông Q trả dần số tiền nợ, yêu cầu trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Tất Q là bị đơn trình bày:

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2022, bà T có gặp ông yêu cầu ông viết biên nhận nợ với số tiền là 220.000.000 đồng, bà T nói với ông là những người làm công của ông mượn tiền, ông đồng ý nhận nợ và ký giấy nợ cho bà T. Sau khi ký giấy nhận nợ thì ông đã trả cho bà T 20.000.000 đồng nên ông đồng ý trả cho bà T số tiền còn nợ là 200.000.000 đồng nhưng do hiện nay kinh tế khó khăn nên ông yêu cầu bà T cho ông trả số tiền này trong thời gian hai năm, kể từ ngày hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2023.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 81/2023/DS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy T về việc buộc ông Nguyễn Tất Q trả tiền vay.

Buộc ông Nguyễn Tất Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy T số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà T đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006687 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành được nhận lại.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Tất Q phải chịu số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn về quyền và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

Ngày 29/6/2023 ông Nguyễn Tất Q kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho ông Q xin trả dần số nợ 200.000.000 đồng trong thời gian hai năm vì hiện nay kinh tế của ông đang khó khăn, vợ ông vừa sinh con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, ông Q không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không cung cấp, nộp thêm tài liệu, chứng cứ mới và vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày ở cấp sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý kháng cáo của bị đơn, yêu cầu trả một lần số tiền 200.000.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn kháng cáo nhưng xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q:

Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự thống nhất ngày 20/01/2022 ông Q có vay của bà T số tiền 220.000.000 đồng, không tính lãi. Ông Q đã trả bà T 20.000.000 đồng, còn lại 200.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm tuyên buộc ông Nguyễn Tất Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy T số tiền là 200.000.000 đồng.

Ông Q kháng cáo yêu cầu được trả dần số tiền 200.000.000 đồng cho bà T do hoàn cảnh khó khăn. Thấy rằng ông Q có yêu cầu bà T cho ông trả số tiền 200.000.000 đồng trong thời gian hai năm, kể từ ngày hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2023 nhưng không được bà T chấp nhận. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Q.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q thực hiện đúng về hình thức, nội dung và thời hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Bà Huỳnh Thị Kim N là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q, thấy rằng:

[3.1] Đối với số tiền vay: Căn cứ giấy mượn tiền ngày 20 tháng 01 năm 2022 có nội dung “*Tôi Nguyễn Tất Q có mượn của chị T số tiền 220.000.000 đồng*”. Trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm các đương sự trình bày thống nhất ông Q có vay của bà T số tiền 220.000.000 đồng, sau đó ông Q có trả cho bà T 20.000.000 đồng, còn nợ lại 200.000.000 đồng. Do đó bà Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu ông Nguyễn Tất Q trả tiền nợ vay 200.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.2] Ông Q kháng cáo không đồng ý trả cho bà T một lần số tiền 200.000.000 đồng, ông Q xin trả dần số nợ này trong thời gian hai năm vì hiện nay kinh tế của ông đang khó khăn, vợ ông vừa sinh con nhỏ. Thấy rằng việc xin trả dần của ông Q không được nguyên đơn chấp nhận nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Q.

[4] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Tất Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy T số tiền 200.000.000 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tất Q phải chịu án phí theo quy định.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q không được chấp nhận nên ông Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tất Q.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2023/DS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy T đối với ông Nguyễn Tất Q về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Tất Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy T số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thùy T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006687 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Tất Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Tất Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0003459 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh